

Số: /QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1868/TTr-SKHCN ngày 06 tháng 9 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với sở, ngành, cơ quan có liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, tp;
- Lưu: VT, NC/KT (VA).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

QUY CHẾ

Phối hợp thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư (trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; tổ chức, cá nhân liên quan đến lập dự án đầu tư kinh doanh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật và Quy chế này.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị.

3. Bảo đảm tính khách quan, chế độ bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan của các dự án đầu tư.

4. Cơ quan, đơn vị nhận được đề nghị phối hợp thì thực hiện đảm bảo tính kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp; trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp phải thông báo rõ lý do bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị đề nghị phối hợp.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan dự án đầu tư có sử dụng công nghệ.

2. Trao đổi trực tiếp, gửi công văn, tham gia hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, thông báo bằng văn bản kết quả thực hiện thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư.

3. Các hình thức phối hợp phù hợp khác trên cơ sở đồng thuận của các bên liên quan.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Triển khai thực hiện các văn bản của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư và các văn bản có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn công tác thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

3. Theo dõi, thống kê, tổng hợp công tác thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

5. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Chương II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Triển khai tổ chức, hướng dẫn thực hiện các hoạt động thẩm định và có ý kiến công nghệ các dự án đầu tư.

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

3. Phối hợp các cơ quan, đơn vị quản lý ngành, lĩnh vực tổ chức, cá nhân liên quan thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường thuộc quy định tại Phụ lục II và IV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

4. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân Tỉnh về tình hình thẩm định và có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp thẩm định công nghệ các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành liên quan.

2. Tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án đầu tư bên ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế có liên quan đến thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn liên hệ cơ quan chuyên môn tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 14 và điểm c Khoản 1 Điều 15 của Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 đối với dự án thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Cử thành viên tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp số liệu các dự án đầu tư được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, thẩm định cấp giấy phép môi trường có sử dụng công nghệ khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 8. Ban Quản lý Khu Kinh tế

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ của các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế.

3. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn Tỉnh theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, tổ chức liên quan có ý kiến về công nghệ hoặc tổ chức thẩm định công nghệ theo quy định đối với dự án thuộc cấp huyện quản lý.

2. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan, căn cứ

chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện các quy định tại Quy chế này.

2. Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về công nghệ trên địa bàn.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.